

MINH GIÁC THIỀN SƯ NGỮ LỤC

QUYỀN 5

Hình của sư là lời nói vậy. Tạm khác với mùa xuân tuyết trăng, mây xanh, gió mát. Phàm ngọc không mài quý ở thiên chân. Đến lời nói không văn chương còn lý thật, chính là soi sáng ở đời. Há trí thức mà suy tính ư? Sư tự dừng lại Thúy Phong. Tuyết Đậu, hoặc cũ ngôn của tiên đức uyên thâm. Nhân đó sư làm tụng hoặc cảm hứng hoài biệt, Tăng mà làm vốn cũng nhiều. Có người hiểu đạo ghi chép lại ngày xưa. Một hôm tổng tập thành hai trăm hai mươi loài rồi viết trình cho sư.

Sư nói: Ta ngẫu hứng mà làm, thà còn giữ gốc, không cho làm.

Thiền giả nói: Then chốt của Tổ ngàn năm thơm mãi chớ khinh bỉ. Chư sư thấy thành thật mà khuyên, chẳng được ép mà theo.

Văn Chánh may mắn được hầu bên tòa bèn thuật tựa, dẫn dụng biết thời năm.

Tháng Mạnh, niên hiệu Thiên Thánh Viêm Tống thứ mười.

Văn Chánh kính cẩn ghi lời Tựa.

KẾ TUNG

Đưa Trưởng Lão Bảo Tướng. (Và Tựa)

Đại sư vui mừng thiền đức, sẽ đến Đan Khâu vâng lệnh vua làm sáng tỏ Thiền tông. Bởi thời ứng phải hành chắc chắn không thể ép người ở lại, hãy vỗ về bắt đầu làm sáng rõ đạo. Tuy một ngưng một chảy, một đây một kia sao còn chê trách. Nói theo văn từ tạp nhạp để thay quà tiễn biệt.

(Linh khu của cõi thâm áó còn ngoài sự vật, riêng đỉnh Tiêu Thai là hoàn toàn bao quát che đầy thù thăng ẩn dấu kỳ lạ bày làm bình phong, đống xanh viết ngọc sâu như mực, ráng đỏ bóng ấn sinh nham bích, hương quế tươi tốt bóng tỏa đá xanh. Tùng đỏ cũng sóng hư nhàn).

Đạo hèle đại nhẹ cho, Tào Khê có ông già về trong đó. Gió theo hổ về mây theo rồng, thửa hứng gấp may tháng hai tháng ba quét sạch lại còn ngàn vạn núi, hoa bay bay trời chầm chậm gió mát thoổi không

khi nào thôi, thủ đoạn chu toàn khéo léo tự về hợp. Vòi vòi một phuơng ai dám nhìn, nhìn đến phải được mắt càn khôn. Chiếu suốt nay không ngừng nghỉ. Như có thể bỏ cả toàn đề, khai phát trời người đâu có hạn.

ĐUA TRƯỞNG LÃO PHÁP HẢI

Thường Ái Bùi Tướng Quốc Thức Phuơng Trần, quét sạch núi Cao Phong. Kính mộ Yếu Luân, nghĩ muốn thờ thây làm đệ tử, không biết đem pháp phó chúc cho người nào. Thường Ái Lý Tướng Quốc Thùy Lê Tinh, Được Kiều nguồn sâu nhà tánh linh, ta đến hỏi đạo không nói khác. Mây ở trời xanh nước tại bình.

Tướng nghĩ đương thời Nhị Thai Phụ, ra Trần phiên chỉ hỏi Chư Tổ mēnh mông phù ảo nhẹ trăm năm, quy củ tự nhiên chiếu thiên cổ, nay nghe tiên điêu hiền thái thú, vào màng che mēnh mông, anh giúp đỡ mỗi mỗi phân hóa, văn dọc võ ngang cũng khó tính, thư từ xa bay vào núi, chọn khai sĩ chử khôn phục Tông ta. Nhìn bóng đêm chặng phải biển xanh động, nghe chánh âm há hạ dạ âm tiêu đồng. Khoe lân, rồng từ đông tây, xếp hàng chặng phải voi, ắt phải biết hùng như rồng hùng.

Nay đã lấp xin còn điêu lạ khúc. Mù mịt nóng bức, tuyết lất phất rơi, ngược dòng bốn sông chở nặng cây khô. Khi nguyện lúc thư đứng bên ngoài càn khôn, trời trăng trong thành treo ngang dọc, đầu vàng mắt ngọc, biết chưa biết đi đi, nhờ ai nối tiếp thanh tuyệt.

ĐUA VĂN CHÁNH THIỀN GIẢ.

Xưa có tiếng tiêu đồng, nghe ở tiếng đàn. Xưa có khúc Dương xuân hòa không ở tiếng, môi hở răng lạnh, chưa phái lìa góc nhỏ, đàn chử năm tháng sắp hết, chưa hết nguồn thăng trầm.

Thiếu lâm ngồi lâu hoa cây rơi, đi trên núi nhỏ, trời đất rộng, nhân cõi Trọng Ni, Ôn Bá Tuyết, khuynh cái cùng đường không cùng vết. Lân chử phuơng chử đâu thể lường, hứa chử, sát chử lại sao nói, bóng thu trong lặng in bóng đen trên nước, gió thổi vù vù lá vàng rơi, tiễn anh ở ẩn ai không biết, nêu nói không biết tức là quý.

ĐUA CHIỀU MÃN THỦ TỌA.

Anh thấy chặng, Linh Thủu tụ tập muôn vạn, mēnh mông nhàn quá, ngoài áo hư đều xanh lạ. Anh lại thấy chặng ngọn Hùng Lĩnh năm tháng, tan tác gian nan sinh, trong tuyết sâu có một người, uyển chuyển phiêu bạc hơn mười năm, nguy hiểm chử khôn gian bằng phẳng, biện

rồng rắn mắt sao chánh? Chạm sừng hổ cơ không toàn, cửa đá bốn bề
tới chật hẹp, mênh mông không chịu đam mây trăng, cắt đứt vòng vàng
kỳ lân trời, dơ cao roi sắt đánh ba trăm, còn nhẹ bỏ đâu biết, chẳng có
bảy tuần lại đấu bắn, trước gió như muốn tặng người đi, đem báo bất
bình vây thiên hạ.

ĐUÀ THIỀN GIẢ TRI BẠCH.

Tùng không thẳng, gai không cong. Ai cưỡi mười và ba hiến ngọc,
trời dọc đất ngang không đầu mối, xưa xa xăm vượt nay khinh chạm.
Đâu buộc gởi sao phải nói. Mô phạm còn còn qui tắc lại lại.

Lá chiên đòn rơi rụng hương gió mát. Ngàn dặm vạn dặm mãi
theo nhau.

ĐUÀ TRƯỞNG LÃO THẮNG NHÂN.

Huỳnh mai tụ hội kết thúc ba trăm năm, tiếp ánh sáng, nối mùi
hương việc không còn.

Tông hề, phái hề sinh mối lạ. Hoa hề lá hề thật phiền toái.

Lúc thiều dương được nhiều khẳng khái. Quyền phải hùng hùng
từng tuyệt đối. Cây cong vẫn đứng biết bao giờ. Dao bén mũi nhọn
người ưa thích. Gần còn có kẻ mặc áo rách. Đau đớn toàn thân gió hiu
thổi. Sắt làm một tầm chẳng dễ dàng. Vách đứng ngàn thước cần xô
đẹp. Báo anh biết Giang Nam Giang Bắc đi thành chuỗi thành chùm. Ba
ba chuyển vận biển hề xuyên mai kỳ lân.

Điện chớp sấm vang hề tắc hào thước ly. Lời này chớ gọi còn quy
củ. Bằng không lưu lại hề hiếm chẳng lấy. Đi khắp đứng riêng rồi mới
thôi. Ai chấn hùng dưới chiếu thiên cổ.

ĐUÀ TRỌNG CÁO THIỀN GIẢ.

Mưa xuân như cao, mây xuân như hạc. Thoạt chớp này thoạt chớp
kia, chợt nghĩ chợt làm. Rẽ cỏ khô ly ly, chỉ có gió chậm chậm. Từng
nấm mộ bia xa tí cũng ở nơi cao. Một hoa nở năm lá hề không giống
nhau. Sáng lẽ loi xa xôi còn tự biết, còn tự biết trải qua Ngụy đạo chơi
Lương uống phí công làm.

ĐUÀ TẶNG VỀ LINH ÂN.

Mây trăng không nhờ nước trong xanh gởi. Tuyết tìm chưa thể
nhận còn thấp hèn. Trời rã ngày tốt hề như kết không kết. Là mưa từ
rồng kỳ sau kỳ hẹn ắt kỳ hẹn. Ôi! Xa xôi chợt gió xuân thổi. Nam bắc
đông tây chỉ ta biết, ai biết. Hoa sen phô ảnh trước núi.

ĐUA TĂNG ĐẾN THẠCH LUÔNG.

Vạn thuở lưu danh không biết sức xuân, khe bờ núi theo hồng đuối ngọc bích, cưỡi hưng lại ai cùng. Dấu vết xa một mìn thù địch. Anh không lấy năm trăm Thánh giả dẫn hùng cơ. Linh Thông tối tăm sâu vô cực. Lão Hàn Sơn, Lão Hàn Sơn chìm theo dấu vết.

Xa xôi này phải tìm kiếm. Hoa rơi, hoa nở chỉ khi trông nhớ lấy mây trăng ôm mộ bia.

ĐUA THIỀN GIẢ SƯ MÂN.

Núi sâu u tịch mặc cỏ lan mây xanh ráng đỏ phản ánh dòng nước chảy không sinh riêng ta mong chua mong. Tuyệt vùng như mới nghĩ suy. Thật cười về núi chạy về nam. Ấp kìa sao huy mao loạn chạy. Đều đưa lên không nổi. Y ta vốn tự không đem đến. Tiễn nhau đâu nhờ đánh răng môi. Mân thiền khách, Mân thiền khách, con sư tử. Cần phải tự nhiên còn đầu cuối. Anh thấy chăng! Người xưa có nói. Đập vỡ lừa rồng ngọc trăng sáng. Đại trượng phu đến như thế đi đi không cần liền gãy móng tay.

Gởi Trưởng lão Bạch Vân.

Mây rũ xuống tĩnh lặng sáng xa xăm. Cây tùng đêm khuya đối trăng lạnh. Từng chiếc lá tàn rơi xuống đình trống. Lạnh giá người nào đứng trong tuyết. Vì nhớ tiền đường Cáo thiền giả mười năm đầu núi từng xuống. Hè bay ai gọi tuyệt tương đồng. Nghĩ xa mịt mù đâu muôn viết. Bỗng nghe Tiên Đô đến thỉnh, ánh sáng trãi dài lên đường xanh, ai nói ngựa trời ở phương ngoài. Tự cười đại bàng lia góc biển. Càn khôn chật càn khôn hẹp. Trạm lô kín bắn đấu ngưu bạch, mênh mông vô hạn người chưa về. Đến ắt là trừ khi điếm trán (thi trược).

ĐUA TRÍ THIỀN THỦ TỌA.

Cây tử đằng mịt mù che quanh núi. Mênh mông xanh biếc bay vội vàng. Mây gầy áo nhẹ thôi lại thôi. Lửa ít cỏ tàn tiếp sao được. Nhà thiền vốn tự ràng buộc bước chân. Vườn rừng bãi cù lao từng không sơ. Mười bóng ngựa thần đứng bờ biển. Kỳ lân năm màu đi dưới chân trời. Anh xem lấy anh xem lấy. Khắp mặt đất bao la có ai nâng. Mảnh ngói mài luôn như chưa được. Vì ta nhớ mãi lời Lô công. (Hiệu quả của Tổ Huệ Năng).

ĐUA THIỆN HOÀNG THỦ TỌA.

Nêu tên có thật Cuống Sâu hề vững hề rõ ràng kế tiếp nhau. Tên

xưa âm thanh nghe mà không nghe(vô thanh). Thật nay đồng phù y. Tử Châu khéo quệt dòng. Nghiêu chạy Thuấn chạy nhường Vũ Hạ. Về đi thôi! Về đi thôi! Cuối cùng người chưa ra khỏi tối tăm. Ta cùng ai gọi tiêu kỳ tuyệt.

Động tĩnh nhờ anh thử phân biệt. Lá rơi lác đác hề nửa chiều thu tan tác. Chiếc lá chừ xuân ấm cùng phát. Lão Hoàng Thiền, Lão Hoàng Thiền. Ý từng cao rộng bày mưa đội bõng đưa đến bao khen chê. Trời người bày xin nhiều lần cười. Tổ Phật thấp còng nghĩ suy trốn. Ta sợ trốn, trốn không được. Đại phương không ngoài đều đầy ắp. Mênh mông quấy nhiễu biết đâu cùng Tám gió hương thổi áo bay.

ĐUÀ TĂNG.

Núi Ngô, sông Sở xanh biếc. Ngô Sở mênh mông hứng đau cùng. Một tầm cây lạnh tự vì thương. Ba việc mây thu lại ai biết. Đất trời không phải không tri kỷ. Ngọc đá thôi phân biệt chân nguy. Đợi khi bán khen lòng vấn vương. Tài trí kính đáo cũng ý nào. Gió xuân mau gió xuân mau. Tám ngựa đuổi theo không kịp. Nam bắc đông tây đem định thời. Vì anh đứng thẳng trên núi cao.

LỜI TỤNG ĐƯỢC SƠN SƯ TỬ ĐUÀ TĂNG.

Dò xem lông vàng của con sư tử. Dưới rừng Chiên đàm cỏ xanh rì. Bày ra bày ra oai tự toàn. Một ra sáu ra lông mi dựng đứng.

Chẳng nghĩ suy biết bao nhiêu. Sao đưa không hỏi ba ngàn dặm. Ngoài trời gió mát thổi vi vu. Vì anh hớp hết nước Tây giang.

ĐUÀ ĐẠI SƯ TÚ.

Bích Nham Tuyết Đậu đêm lạnh lấy núi choàng. Trăng cao cây cội thú đi ngủ. Thiền giả Tây Âm đến gõ cửa. Biết ta buổi sáng sương lớp lớp muôn lưu lại cũng không thể được. Tả ý không kịp ý. Mắt nhìn xa xa an chân noi. Hoa kệ tiếp nhau rất dễ dàng, anh không thấy ông già Lưu Dưỡng thật hiếm. Đưa người chỉ nói không việc khác. Từng bước biết tri âm biết. Đâu hẳn gió mát động trời đất.

ĐUÀ QUẢNG HOA NGHIÊM VỀ LINH THỨU.

Non biển thưa thớt chẳng phải đảo tiên bồng. Sương lạnh mây sâu tùng khuê già. Có khách đông ngưng sao lại cao. Đêm hoang dã chinh nhân khổ thốn thức. Phòng núi mờ mịt hư không lạnh. Sương nước rơi rơi phân thành dòng. Ai nói trăm thành chìm tại sao? Tự cười tám bồ nổi

gió mát. Chỗ lát riêng ta lại trở về. Người ơn nghĩa mong trở về. Trùng trùng vô tận lầu gác. Đến là lúc lược nhẹ nêu.

ĐUÀ VIỄN TRẦN THIỀN LÃO.

Áo quyện mây tàn gió cao tuyệt thương. Gởi trời chiếu tuyết chống đến bờ. Tám mối chạm mốc núi xuân như mực. Chín đồng dẫu bước bãi cỏ như thảm. Già ba mươi bốn chưa từng biết. Bỗng nhiên ngoài sau gần nhau.

ĐUÀ ĐỨC LONG SƠN CHỦ.

Sương tan gió núi lạnh. Thiền giả kia bỗng xuống núi. Áo có mây từng quyện chưa quyện. Đàm không dây, hề biết đàm không đàm. Vời vợi đã đi nên nghe lời này. Lối sáng tối từ bờ sông sinh tử. Mà nay mà sau biết không biết. Sụp lưới giao cho đất nhờ ai đỡ.

ĐUÀ TRÙNG THIỀN GIẢ.

Màu xuân vẫn là áo cỏ ông. Gió xuân mênh mang phất qua cửa sổ ta. Nghĩ đây phân phi tặng không có ngọc. Từng cành mai phất phơ trên đầu núi, cành liễu đong đưa ở bên sông. Trùng Thiền Sư! Trùng Thiền Sư! Nghe lời này. Xưa cũng như nay đi đường khó, biết nó là đá lửa, sao băng chưa vội, không biết là rồng ngựa, từng bước khoan dung. Hãy xem ai nói: Đất bằng dậy sóng.

ĐUÀ HUỆ THỌ THIỀN GIẢ.

Phong quy Thiếu Lâm đâu lớn mạnh. Lờ cá xưa nay liếc nhìn thật giả. Ai nói dương cung bắn hổ. Tự cười phẩm loại xem ngựa. Kiếm khách mênh mông không cần trình. Nỗi sành người buôn phải cầm lấy. Thọ Thiền! Thọ Thiền! Giá xe cộ chênh vênh.

ĐUÀ HUỆ VĂN THIỀN GIẢ.

Chánh pháp nhã tuyệt trần sa. Hai ba bốn bẩy trắng đáy nước, hoa đốm hư không. Hội ngàn đèn nối sáng, năm cánh chiết phần tinh hoa. Anh không thấy, Bách Trượng cuộn chiếu, Đan Hà bịt tai. Rồng đi hổ bước đâu cô lập.

Đều cùng mây mưa đến vô bờ. Văn Thiền! Văn Thiền! Thắp sáng nhà ta.

ĐUẨA ĐẠO THÀNH THIỀN GIẢ.

Dòng Tào Khê nước chẳng dừng. Một điểm bỗng đến ngàn sóng tự nổi. Phải câu ba ba câu cá kình. Chớ hỏi được da được tuỷ. Anh không thấy. Thạch Đầu có nói hề. Thánh không mộ, linh tánh không ở trong mình. Thành thiền Thành Thiền con nhà ai!

ĐUẨA THANH DIỄN THIỀN GIẢ.

Ta tuổi già tâm lớn lực suy vi. Từ biệt tặng không lời mồm mịt cùng chấn động. Nhân suy nghĩa xưa đưa người có nói. Ta không biết khác đường cùng về. Riêng thích khúc Tân Phong cùng sáng sửa. Tắc cổ không sinh ngàn vạn dặm. Ra cửa sắc xuân cũng vẫn thường.

ĐUẨA KẾ BẢO THIỀN GIẢ.

Bảo chẳng báu ngày sáng sửa. Cơ thương thương không chố lường. Nước đỏ tìm đến đâu là cuồng. Cây Kinh ở núi tìm được thật là khổ não loạn. Không não không cuồng bày ánh đêm. Trong đường hiểm xấu làm cầu sông.

ĐUẨA TIỂU SƯ NGUYÊN SỞ.

Đạo cơ mịt mờ đâu giữ được. Anh cạnh thời gian ta gần bờ liêu đoạt chiếu chẳng biện sâu. Không tụng quét với ngu Sĩ nói. Nghĩ sâu kìa chặt cây tiếng chan chát. Soi xưa chiếu nay hề nên khéo tìm bạn.

ĐUẨA THANH QUẢ THIỀN GIẢ.

Mưa xưa lất phất gió xuân vi vu. Động hế tĩnh hế chẳng đợi lúc ra. Mây sương nhàn lặng làm tánh. Vàng sắt lạnh rơi vàng xương. Người biết ta gọi ta gương mẫu ở đời. Kẻ không biết bảo ta xuống nhìn hang sâu. Tự ý nói tùy phương tình. Buộc thả gồng cây tím. Một tần núi xanh vạn đẹp lạ bước bước suy tư. Người xưa nói không thể không thể. Nam Bắc Đông Tây là chỉ ta.

ĐÁP TRƯỞNG LÃO HÀNH TUẾ.

Vàng rồng làm xương tùng tự ý. Đạo co từng chê thẩy trồi người. Có lời để lại dặng ta thiên cổ hiếm. Không người biết hổ đá nuốt chửng dê gỗ. Ai.

ĐẾN NGƯỜI BẤT KHÍ.

Ai đương cơ nêu không đối cũng còn hiếm. Chót vót suy tàn gòng

đỏ huyền vi. Lớp cửa từng mở rộng. Tác giả chưa cùng về. Thủ ngọc làm vườn làm cổng. Chim vàng tự bay không bay. Lão Lô không biết đi nơi nào. Mây trắng nước chảy vẫn như thế.

NHÂN VIỆC DẠY CHÚNG.

Đá vốn thoái mái ngọc tự hèn hạ theo đuôi. Xưa nay một đâu là mau. Sư từ không ăn được kỳ lân. Mānh hổ không ăn thịt thúi. Anh không thấy. Đảo lē loi nơi Động Đình khói sóng sâu. Ngựa gỗ đuổi gió người biết.

BUỒI CHIỀU DẠO SUỐI ĐÔNG.

Nhin hết tầm mắt thì đã chiều. Mây khe trở thành đẹp. Chất phát từng chưa phân. Núi xanh tự chỉ ta.

Nhin hết tầm mắt đã tối rồi. Cây xa lồng bóng mát. Ai biết dày cạn xanh. Chỉ có biển xanh sâu.

Nhin hết tầm mắt trời đã tối. U tình quyến cỏ lan. Gió trong lá bạch Tân. Không còn sông thu khởi.

Nhin hết tầm mắt trời đã tối. Bước bóng sao chầm chậm.

Trở về cây khô cầm thú. Trương đối mãi liếc nhìn.

Nhin hết tầm mắt trời đã tối. Bồng lai chẳng phải cảnh tiên.

Câu được mười hai con ba ba lại đến tạ bóng riêng.

TƯ QUÝ DẪN (3 Bài).

Một ở núi Phú Phong. Hai nhìn cỏ bên khe. Không biết lúc chợ sáng. Mấy phen sinh vinh nhục. Mây xanh treo đầu núi.

Trúc tỏa ở bên sông. Nói ai về đi thôi. Hương đây không thờ thẩn.

Thường tình ở Lô Sơn. Theo thời gởi bình tích truong. Năm trăm với một ngàn. Tụ đầu cùng qua ngày. Vượn vin bóng chưa về. Nhạn vọng tình lại mất. Dạy ông Vương Lão Sư.

Si độn không chõ tìm.

Khi mưa trút như cao. Vạn loài đều thấm nhuần. Rể khô cam tự thôi. Cũng tự xuân vô lực. Nông phu sáng còn ngủ. Tầm đêm còn nghỉ ngơi. Từ đây gia nghiệp tàn. Rơi vào dấu phong trần.

ĐUA UẨN HOAN THIỀN GIẢ TÂY THƯỢNG.

Đường cửa vàng từng xa. Bước bước gấp mở lớn. Phòng đá mây chưa nhàn. Mãi mãi như chờ đợi. Bóng cao qua dòng nước. Người nào không nghiêng che. Sớm chiều thừa ơn vua. Lại bói rừng tuyền hội.

ĐUÀ TĂNG.

Mây xuân tình đã cao. Mảnh xanh bay trên không. Đi ở cơ chưa hết. Xưa nay vọng còn nhiều. Trời trong xanh bóng chiếu. Đất m AIMAI bóng thảng. Đêm từ biệt suy tư. Ai ở Thạch Tuyền này.

PHÁP VẬY KHÔNG VẬY.

Mây hạ nhiều núi lạ. Trời đất lạnh ánh sáng soi. Thủ hỏi chư Thiền Tăng. Cái nào kham nhở định. Trời đất cao trăng tỏa. Mây hạ muôn làm mưa. Nếu bảo chẳng toàn công. Xem quy củ tử tế.

ĐUÀ HÓA CHỦ CÁC PHƯƠNG.

Núi không gian ấm lại. Hết tầm mắt trông còn khắp. Mấy điểm mây phượng ngoài. Mấy chổi mưa nhân gian. Trăng biển xanh mênh mông. Vẫn là Tô Thiếu Lâm. Đi ắt dạy nhọc sinh. Gió mát đứng thiên cổ.

Lưu Vũ Đoan Công hỏi Vân Cư mưa từ đâu đến. Đông Bình hỏi Quan Nhân gió màu gì?. Mưa từ đâu đến gió màu gì. Long Môn vạn thước từng gửi khách ngủ lại.

Tiến thối ai gấp điểm trán.

Gió màu gì mưa từ đâu tới. Không phải gãy tay cửa lầu các mở. Sóng lặng phuong nam chưa về.

ĐUÀ TĂNG.

Gió tùng xanh chưa thôi. Trăng nước xanh tương đối. Đến đi không bắng nhản. Ất cho cô phong hôi.

TÙNG VÂN MÔN CHÍN CHÍN TÁM MỐT. (2 bài).

Ba lần ba là chín, chín lần chín là tám mốt. Mỗi một xem gió theo vời ra.

Thiên cổ có hai đồng cùng biết. Một lông sư tử nhiều lông hết.

Chín lần chín tám mốt. Huân lớn không thường mọn. Nếu nói không điêu ngoa.

Kim Cang từng chắp tay.

HÒA THƯỢNG ĐIỀU LONG.

Đêm núi lạnh không gian lặng lẽ.

Rêu phủ lâu thành lớp tuyết. Mắt suy tư nghĩ người xưa.

Nhin hết trăng khuất bóng. Trẻ gỗ khánh đá lạnh. Vượn treo gãy cành khô. Mãi mãi tình vô hạn. Phân minh nói với ai.

NGÀY THU ĐUA TĂNG.

Bóng tà chim nhạn ve lạnh kêu mau. Thừa lúc nhảy xa biệt khe núi. Chim rừng một chiếc lá, gió nhẹ phất tay áo. Nước đổ tröm dòng mảnh trăng trong mắt. Nhân nhớ Tượng Cốt từng đưa người. Bước bước không gọi kéo lấy vàng.

Sáng tham dạy chúng.

Sáng ngày mây lặng sương trăng đặc. Ngàn núi vạn núi tỏa sắc lạnh. Lừa rồng mất châub biết không biết, vô hạn người thường gặp điểm trán.

Gió xuân từ gởi Vũ Oai Thạch Bí Hiệu.

Gió xuân sao thổi vù vù. Cùng mưa rồi lại tuyết. Bé hoa công chưa sâu. Thế nép cỏ từng bày. Tỳ Thành si thích già. Sợ lạnh đổi xanh vụng về. Xưa kẻ vang bóng núi. Khó ngự đồng cô biệt. Người núi Ba không đến. Cửa gỗ cũngh thôi nhàn. Chú chuột đầu cây tùng. Cắn sợi dây dưới giềng. Sương bờ đình thú về. Nhiều lần tiền cửa rêu phủ xanh. Một ngày gió xuân thôi. Nắng ấm sinh rừng cây. Đường vắng vê đầy đá.

Quả gậy đi rồi nghỉ. Không dây hề chẳng đàn. Có nói hề còn lưỡi. Tiếng nước chảy lạnh ngọt. Thủa xưa như là nói. Điêu tàn cả cây mai. Nay nếu là khác. Cõng thân sức nhẹ. Lại nghĩ gió xuân xiên. Vì ta thổi bụi lại. Muốn đổi nhân dấu đường. Vì ta thổi mây đến. Muốn hỏi trăng trên không. Không biết giữa trời đất. Chịu vì ai giao kết.

ĐUA BÁCH TRƯỢNG CHUYÊN SỨ.

Đại hùng cô đỉnh làm sao nêu. Khắp các nơi ai dám chống cự. Trước núi Nhũ Đậu tìm râu hồ. Rồi được hoàn toàn lại trở về.

ĐUA THANH TỐ THIỀN GIẢ ĐẾN KIM HOA.

Sách phong xưa bình cao sóng lớn. Từng manh mây xanh giữa trời. Xuân Kim Bồn sau đêm cô đỉnh lạnh. Đi đi ai cùng trăng tàn.

NGHỈ HÀN SƠN ĐUA TĂNG.

Chọn cây có linh cầm. Trời lạnh nhở lông cánh. Không dừng núi bồng lai mịt mờ đi đâu cùng.

ĐUA ĐẠI SƯ NHƯ HƯƠNG.

Chiên đàm lá rơi mưa bắt đầu ngọt. Ngoài trời gió mát sao từ biệt. Đêm sau Liên Thành khe trăng lạnh. Ánh sáng lê loi ai gởi chìm xa.

GỎI VU BÍ THÚA.

Đường đá không Nham Đậu. Dẫn bộ dài tối tăm. Người bồng lai không đến. Quét hết màu rêu xanh.

Bọt bay ngàn vạn tầng. Năm tháng như nước tuyêt.
Sẽ mong mây mù tan. Suốt đêm đợi trăng mợt mình.

TÁI THÀNH CỔ THI.

Sương hoa trong cái nhiếp ngọc trẻ lấy chưa lấy. Lời này như không nghe. Thiên cổ động sắc sâu. Nhân nhớ Thương Sơn ngâm ở đen không ở trắng.

ĐÁP ĐƯƠNG SINH KHÔNG SINH.

Ôi ôi! Thôi cưỡng tên. Chó con cũng làm lụy. Tịch liêu thân cây vàng. Từng chưa cầu cho mình.

HÍ KHAO AN NHAM TRÌNH SONG KHÊ ĐẠI SƯ.

Xiểm Phủ thiết ngưu lại biết có. Xuân thu bao lần thành lầm lõi. Một thân lại làm hai Như Lai. Trắng đen không phân biện tanh hôi.

SÓ HẮC BẠCH KHÔNG THEO.

Trời đất bất nhân vạn hóa ngu xuẩn. Nếu chẳng tre xanh măng từ đâu. Tóc hề tóc hề trắng đen là chuẩn.

Chiều đông cảm hoài gởi Thiền Sư Thụy Nham.

Dòng tuyêt bao vây đầm tùng. Chầm chậm kết xanh cạn.

Khi mắt bệnh thì lười mở. U tình huống khó sai. Cố nhân từ biệt lâu. Phi Văn nhiều lần thẹn thùng. Ngưỡng tạ mồ hai núi.

Nhân chiếu trăng như tên.

Đưa Tri Cửu Thiền Giả.

Trúc ngưng lạnh dắt chín đốt. Bình đồng sóng kín ngàn trăng khe. Trên trời nhân gian không tự biết. Bước bước cùng ai nhân xanh.

Đưa Thiền giả Khánh Nhan.

Cây khuê núi gió mát hương từng giọt. Định khởi thu cao chiếu trời xanh. Cắt mây không phải về quê cũ. Rơi xuống nhân gian có ai biết.

Ngày xuân hoài cổ.

Xuân một nữa ngoài cửa. Sông núi ấm có tiếng. Huyền Sa từng chưa đến. Hư được nếp tên khe.

Xuân một nữa ngoài cửa. Xanh xanh màu sắc nhân. Hoa đào nở

sắp hết. Không chở tìm mây linh.

Xuân một nữa ngoài cửa. Cỏ thơm đua nhau mọc. Cây bá nhà lối xóm. Chư Tổ đều cùng biết.

Xuân một nữa ngoài cửa. Lời cầm thú cùng mới. Khách trên núi Bảo Đà. Đáng cười người chưa về.

Đưa Tăng về Kim Lăng.

Dao du dấu tích ngọn nguồn. Thường đùa dỡn bè bạn. Cuộn áo cây hết lạnh. Dương buồm nhờ cắt mây.

Nhin nước ngoài bình hoa. Tiếng khánh nghe bèn sáng.

Từ biệt trưởng sau thành đá. Vẫn là xa cùng phân.

ĐUA TĂNG.

Biết dòng mới ý xưa. Cây mây biệt mọi người. Trăng không soi dòng nước. Núi phải đứng là trần. Tĩnh không mình xa thẳm. Liễu cao con ve sầu. Muốn nghiên cứu nhạc đời hỏi. Về nghĩ chở chán nghe.

Ngàn dặm không đến.

Không thấy quân tử xưa. Nhân tuần lại cách thu. Phu sinh đều tự chán. Việc tốt ai lại giữ. Ngọc tốt trăng chìm sâu. Mây lạnh tĩnh tỏa lầu. Sấm Tông là chỗ nào chim trăng lại xuống sông.

TĂNG VĒ THUỢNG.

Nước nhà chung quanh biển bao bọc. Nối xa xôi mãi chưa thôi. Cỏ xanh theo hai bờ xuân. Gió tựa vào đêm lạnh. Cát lại bay tung tóe. Sương mù lại bao la. Ngày tiếng sông tiếng tây. Ai cùng được với mây.

Xuân tình dã bộ.

Thừa hứng mang nhiều người. Chầm chậm nước đầy vời. Núi xuân không ở mắt. Chim kêu cùng ai nghe. Phiến đá lạnh rêu xanh. Hoa tàn mây áo lạnh. Chỉ là lão nhàn rồi. Cảnh bên am còn phần.

Vũ Thụy Tuyết đưa Hoàng thượng Mục.

Năm sáu đều là tên. Hoa bay trông thấy hiếm. Nếu dạy cùng một màu. Như phục như quần cơ. Ngựa ngọc riêng không nói. Ngựa đồng chuyển lại không. Đâu như ngàn vạn dặm. Tương đối vẫn vậy thôi.

Đưa Thuyết Phật Thiên Sứ.

Gánh cỏ đến tìm tôi. Thuyền rộng nghĩ núi xưa. Không biết trăng nơi nào. Tướng chiếu ở eo sâu. Gió rợ thu qua nhanh. Mây cùng cây dã nhàn. Đến đây như thưa hỏi trước nhớ Cửu Triệu Châu.

Đồng Vu Bí Thúra Vũ bộc Tuyên.

Đại Vũ không biết Tạc. Cội nguồn cũng tự thành. Sắc đáng thương

màu trắng. Tiếng hợp nhường cô thanh. Thế xa từng nuốt biển. Dòng chảy chưa nhai kinh. Bè linh như bao la. Dòng trời hỏi đường về.

Đưa Giản Năng Thiên Giả về Tiên Đô.

Gánh cỏ đi xuống Đan Chương. Mây phân phân còn bay. Phù sinh ai chưa đến. Nước xưa tự lại về. Sau mây vượn dứt tiếng. Trời xa bóng chim nhỏ. Trăng cổ phong Liên Thành.

Lại được chấn cỏ xanh.

Thiên Trúc đưa Tăng.

Mây mù đỉnh Liên Phong. Cô Thiên ở giường đá. Hướng thời cơ tự tuyệt. Thành khác đường xa thăm. Vượn kêu đường bóng lạnh. Chim về thấy hết đi. Thời sau không định vết. Khói nước cùng mênh mông.

Gởi Thạch Bí Hiệu.

Rừng mịt mờ ngồi lâu. Dẫn xem lại chầm chậm. Nóng phiền chưa hết ngày. Gió mát đến bao giờ. Mây trời tích thành lửa. Núi tan tơ lại rũ. Muốn tình tìm nhau đi. Phù sinh đã cùng biết.

Nhân Sư dạy chúng.

Khách từ phương xa đến. Dẫn ta tất ngọc thảng. Trong đó có bốn chữ. Chữ chữ không người biết. Biển rộng cá kình xanh. Lạnh tìm bóng trăng chật. Sáng nay trình tự xem. Xin nói câu cuối cùng.

Tĩnh mà khéo ứng hai bài.

Nhin mặt gặp nhau không nhiều mối. Rồng rắn để biện nạp tử khó lừa. Bóng chuỳ vàng động bảo kiếm sáng lạnh.

Thảng xuống đến cũng vội mặc xem. Đối dương thù đặc vốn lòng tham. Ai tự trời xa cõng chỉ nam. Xưa nay không còn con sư tử. Một vầng trăng thu in sương lạnh.

Tự hối.

Lân rồng không là đẹp. Cỏ cây sinh ánh sáng. Ba tất một trượng sáu. Lại cùng dắt tay về. Then ông thầy ở đồi. Vòi voi cao vòi voi.

Tông Môn Tam Án.

Ấn không ấn nước ấn bùn. Rõ ràng chủ nghĩa còn mê. Đại sĩ đâu vàng không biết. Dám hỏi ai được chính đề ra.

Ấn bùn ấn không ấn nước. Vòng đất lạnh sóng đua nổi dậy. Trong đó không hạn lân rồng. Mấy lần không tìm ra lông mỏ.

Ấn nước ấn bùn ấn không. Nạp tử không biện tây đông. Mở ra hướng lên liếc nhìn. Ngàn Thánh cùng đứng dưới gió.

Cách Triệt nhị môn.

Kiếp lửa từng hừng cháy. Người cây khóc lệ rơi. Đáng thương Phó Đại Sĩ. Khắp nơi lâu gác mất.

Mây đức nhàn chuỳ xưa. Mây lần xuống đỉnh Diệu Phong. Gọi
gọi là si Thánh nhân. Gánh tuyết cùng lấp giếng.

Trước khi Phật Tổ chưa sinh. Đã chấn đường trống độc. Như này
ai thích nghe. Xin thử phân cùng nhau.

Uyển chuyển lại uyển chuyển. Đúng vàng thôi trăm luyện.

Mất đi Tỳ-da-ly. Không người biết xem tên.

NGHĨ DẶC GIẢ MỘ.

Thuý Vũ đứng cành cao. Tổ nguy rơi xuống ánh sáng mặt trời.
Đầm ngọc ngàn vạn trượng. Thẳng xuống lấy cá về.

- Thấu Pháp Thân Cú.

Vân Môn vất vả thuyền sắc bao la. Giang nam giang bắc cạnh
đầu xem đáng thương. Vô hạn người thả câu. Theo lệ mênh mông mất
cành câu.

Lá rơi không liền thấy thu. Pháp thân cần thấu ồn náo nhiệt. Năm
tới còn có cành mới ở. Não loạn gió xuân mãi không thôi.

Linh Ẩn Tiểu Tham.

Sáu nước mênh mông đều không biết. Linh Sơn qua hạ lại tiện
nghi. Đêm pháp đường lặng lẽ không việc gì. Giữ được thiền tăng đứng
nhất thời.

Nhân tuyết dạy chúng.

Ánh sáng bao la trăng không đầy. Tiên chưa đình không chưa từng
thôi là đẹp là xinh cũng khó được. Không biết ai hiểu đứng kề lưng.

Bí Quỷ Nham.

Người cắt sông qua là khó. Chống gậy phải tin đầu lâu khô. Núi
xưa đến sau biết đâu mối. Cửng sinh cùng tử chưa đủ xem.

Bảo Phúc Tứ Mạn Nhân.

Tre gỗ theo thân già tác gia. Gặp trường làm hý lại khó thêm. Khi
người chê ta không người bết. Nước sâu thuyền cao cắt trong mắt.

Hòa thượng Linh Vân.

Vốn không mê ngộ thường như gai. Riêng cho Linh Vân lành tác
gia. Thủ hỏi chư Tổ khách tham khấp. Không biết thân hoa đào nơi
nào.

Tăng hỏi nghĩa duyên sinh.

Nghĩa bày duyên sinh cười chưa nghe. Tiếng trống vang đến ở
Vân Môn. Kim cang sắt khoán chư vị hỏi. Nói đạo ba ngàn biển núi
mờ.

Danh thật không đáng.

Ngọc chuyển châu quay lời Phật Tổ. Tinh thông còn là ruộng mồ
hôi tâm. Lão Lô chỉ biết mãi giã gạo. Đâu được Hoàng Mai vạn cổ
truyền.

Mê ngộ tương phản.

Cây mai lả tả mưa dội tầng nguy. Năm tháng phòng núi lạnh như
nước. Chớ gọi càng khôn trái niềm tin. Chưa rõ tâm địa nóng ngùn
ngụt.

Đạo Quý Như Ngưu.

Mưa qua mây động sáng hé nữa. Nhiều núi như họa sắc vời vời.
Không sinh không hiểu ngồi trong núi.

Rửa được hoa trời động đất đến.

Đại Công bất tử.

Đỉnh núi Ngưu Đầu choàng lớp mây. Một mình xa xôi gởi thân
này. Trăm chim không đến xuân lại qua. Không biết ai là người đến
am.

HỐI TÍCH TỰ DI.

Bỉ họa năm nay thích Đông Đình. Sóng lòng bảy mươi hai núi
xanh. Như nay ngồi cao nghĩ việc trước. Đêm được Lô Công gởi đá
che.

Ngũ Lão Sư Tử.

Thế không ngồi đất rộng chưa thôi. Nanh vuốt đâu hẳn cạnh thời
trôi. Trời dạy sống ở trên ngàn núi. Không được mây cao cung xuất
đầu.

Với thời ít hợp.

Cư sĩ ngồi cửa cao chưa mong. Góc nhàn núi đá lại hợp nhau. Hỗ
nhiều ba vạn sáu ngàn khoảnh. Trăng sáng sóng xanh nói cùng ai.

Nghi Khiêm Sơn Chủ đến Ngân Thành mạng.

Nghỉ hướng ngàn núi qua thời tốt. Mây trăng ngồi cao hướng lại
thấp. Trên đường vô hạn khách chưa về. Không đợi ông thì là đợi ai.

Cây Bá trước sân.

Bảy năm lão Thiền giáp tí họa. Lại thêm nước nhà khổ là họ.
Người hỏi Tây lại chỉ Bá trước đình. Lại sai thiên hạ động đao binh.
Thiên Thánh Linh Thọ không dễ gần. Rồng sinh rồng ông chớ nhân
tuần. Triệu Châu đạt được thành liên ngọc. Tướng Tân Vương như đều
mất thân.

Tăng cầm Tăng.

Xưa âm phát chỉ mới đầu. Trăng trên ngọn tùng đêm đường lạnh.

Thương gió nước chảy róc rách nhiều. Không nghe ít tiếng không dùng đàn.

Đưa Tăng.

Buồn treo khi sông mưa lăng. Từng thảm cỏ xanh bên bờ xuân. Câu định càn khôn nhẹ tiễn nhau. Gặp lại tri âm đón cùng y.

Đưa Tăng đến Vụ Thành.

Mây lẻ loi tự theo dấu bước. Chỉ cao hoa vàng nghĩ không cùng. Ngày thích buồm nhẹ chiếu sắc thu. Sa Cầm gọi đứt một gió sông.

Cánh không khe vụ xứng sinh bờ. Thuyền lan lượt nhẹ ý chưa xa. Tâm vịnh gió mát thích nối nhau. Mây xanh nước chảy là nhà thơ.

Đưa Văn Dụng Am Chủ về Cựu Ẩn.

Nền cựu ẩn trước núi trăng. Tùng xanh lạnh giọt xanh vô thời. Nhiều năm bỏ đi lại trở về. Lại nghe vượn núi chỉ tự biết.

Đưa Hiển Xung Thiền Giả đến Lưu Thượng Quan huynh trước tác.

Chọn Phật chọn quán đáng ở ta. Khó huynh khó đệ không chỉ người. Ngày cỏ thơm tho bên bờ hoa. Xa xa gió mát đâu có thể.

Đưa Bảo Nguyệt Thiền Giả đến Thiên Thai.

Gió xuân thổi dứt mây núi sông. Đêm tạ từ vời với nhớ thương. Trăng ở Thạch Kiều lại không trăng. Không biết ai là người bên trăng.

Hòa thượng Huyền Sa.

Vốn là khách trên thuyền câu cá. Bổng trở bối tóc mặc cà sa. Trong vị Tổ Phật giữ lại không được. Đêm đến vẫn là ngũ hoa lau.

Ngẫu tác.

Lấy tùng cỏ thơm khấp đèn đêm. Cỏ xuyên đầu gối cưỡi không thể. Sông bay lạnh lẽo ai cùng nghe. Hư không rơi đoạn ngạn vạn từng bờ.

Tiễn Tăng.

Ngã ba đường cỏ mọc xanh tươi. Váng mây cùng nhau suy sống động. Đa tạ gió thu chẳng thổi tan. Như nhàn là vị tặng anh đi.

Hòa Ngoan Thư Ký thấy gởi.

Tùng xưa ngâm nga vây quanh lớp đá. Đảng Huệ thôi từ biệt há để nghe. Lá hồng viết thành tang không được. Gió chiều thổi đám mây khe xanh.

Đưa Thị Giả Doãn Thành.

Sông sâu hang động cũng vô cùng. Trời lạnh ánh sáng xanh phát chiếu. Mảnh mây mảnh đá đâu là cao. Vì ai ở lại dưới cây tùng.

Đưa Tăng.

Cành dây xưa lạnh tan tác. Mới tựa lại lấy đi. Biển rộng trời xa

chẳng bằng nhàn. Trước gió từng hẹn hò mây lẽ.

Đưa Thanh Thiền Giả.

Dây gầy mây xuân sâu. Chân trời đi không bạn. Luôn cười tiếng suối reo như cùng chim oanh nói. Phong quy tự tại tĩnh xưa nay. Gặp nhau từng có tri âm.

Từ biết Vu Bí Thừa.

Suốt đêm suy nghĩ thân khô héo. Môn quan tiên bồng dần đi qua. Tuy thanh chính vì khách cao. Đâu thể mây trăng không chủ nhân. Dòng nước chảy cỏ chưa dứt. Mưa rơi lá lạnh mông cón hoài. Lúc này Hiền Tể dễ trở về. Tượng xưa đốt lập đàn chú nguyện có nguyên nhân.

Đưa Tăng.

Lá mới lạnh rơi bóng núi. Thiền dậy thu cao biết sáng nay. Trăng lê ánh sáng lạnh xanh có hứng. Cắt bóng mây không hợp vô tâm. Bình phân sóng tình rì rầm đâu cùng. Bát hóa từng nhà đường lại xa. Chính là lúc trở về phòng củ. Tựa cây lan xem duật thêm vàng.

Đi lại không gián đoạn.

Giờ Dần buổi sáng trước lúc trông thấy mắt chân. Lão Hồ hạc thò dần mở miệng. Như dở hai chân cuồng người sau. Mặt trời lên giờ Mẹo. Vạn nước hoa hương cạnh đầu đi. Hàm Đan học bước cười bàng quan. Đâu biết hung họa theo phía sau.

Khi ăn cơm giờ Thìn. Tiếng lớn đâu kham bảy chủ khách. Cơm thơm Duy Ma vốn chẳng khen. Lạ thay cỏ trăng nổi sân.

Gần trưa giờ Ty vường rừng gai khắp trời đất. Nam bắc đông tây mãi không thôi. Lửa kim cang lại từ đâu khởi.

Mặt trời phía Nam giờ Ngọ sáng mên mông bảo trống trời. Uất đâu lam phát đã định toàn thân. Đâu cần đi khắp khoe bảy bước.

Xế bóng giờ Mùi, gã Hồ mắt xanh đến đất này. Chín năm suy tính không thể thành. Vừa có người ngu cầu chặt tay.

Ăn cơm giờ Thân, người mau mau chạy trên đường. Giày cỏ đạp hết gia hương xa. Đầu kín đốt chuông một vạn cân.

Mặt trời vào giờ Dậu. Trong nhà úp chậu vân như cũ. Vô số kẻ trưng phu kia. Vật trong giếng cùng la rống.

Hoàng hôn giờ Tuất. Cõi trần không ngại người thường ra.

Ngói gạch sáng sinh châu ngọc chẳng? Tướng quân đâu dùng đuổi binh tốt.

Người định giờ Hợi, sáu bước mên mông ai không ở. Trường không có trăng tự tâm thường. Sương nổi mù giăng cũng kỳ lạ.

Nữa đêm giờ Tý. Tiều phu xuống ngư ông ca tiếng chưa thôi.

Hoa mưa theo nói hỏi trường sinh. Gối cao ngàn cửa ngũ mơi hay.

Gà gáy giờ Tý quý tiện tôn ty còn giữ tên. Người bận rộn kẻ thanh nhàn thay. Từ lâu đã dừng luận bàn việc xưa nay.

Đưa Tăng.

Sông núi cao tảo trùm nhà vàng. Áo cuộn mây thu tiêu cách xưa. Rời ca ai tặng muốn người đi. Khắp cả đồng là một khách ngũ. Sắc xuân vẫn là mãi xưa nay. Nam bắc đông tây đẹp thay.

Trong chợ ép cưỡi Kiều Thi Ca. Đầu cỏ điểm xanh lão Câu Chi. A ha ha. Nhân gian trên trời không biết ông ta. Giã gạo kiệt sức có mắt đầu cửa. Về đi gió mát lay cỏ cây.

Gởi Lý Đô Úy.

Trăng nước lấy về tác giả khác. Nam bắc đông tây chê nhỏ mọn. Cũng biết cư sĩ Kim Lật Lý. Ngồi ngay ngắn trên lớp thành cưỡi lão Lư.

Gởi Trù Dương Tùng học sĩ.

Núi muôn trùng, sông muôn nhánh. Đất xanh nước biếc lạnh tiên nghi. Tính đến khỏi được sinh xa hận. Không ở thơ tình ở Tổ Sư.

Gởi Tứ Minh Sứ Quân Trầm Từ Bộ.

Ca dao dân ca vật vật thành. Sông núi ngàn dặm gió xưa xanh. Khách Tào Khê là người không cỏ. Ngày ở mây sâu nghe tiếng tụng. Đức xanh xanh cũng như thế. Chánh hóa toàn về phó nhờ giúp. Mười vạn người nhà tả sắc xuân. Không biết ai biết lập từ sinh.

Gởi nội thị Thái Bảo.

Sông núi ngàn thước phun giếng lạnh. Mây thảo đường trúc biếc gió xanh. Bồ đoàn thời nhớ không việc khác. Suốt ngày xa xôi tạ thái bình.

Vượn nhảy trong nhà cỏ xanh. Bỗng dâng chiếu vua treo áo tím.

Ân lớn không biết lấy gì báo đáp, trên trời mây ngũ sắc vọng không lao.

Gởi Tào Đô Hộ.

Cố quốc thôi nói vạn dặm tình làm quan giải thích hãy phân minh. Đạo còn không hẳn từng che đậm. Đều có gió mắt vòng đất sinh.

Đưa Tăng.

Sừng hổ chôn sâu không đợi lúc. Toàn cơ từng cho rừng tuyết biết. Như nay Bách Việt lấy đến. Cỏ rạp gió lướt là cờ tin.

Gởi Linh Ẩn Huệ Minh Thiền Sư.

Lá vừa tàn trong bóng ngàn núi. Lại mong còn lấy ủy tịch liêu.

Cũng gọi đầu mối không cách nhau. Mây thu nước thu đâu xa tít. Biển sâu sinh
phiến mây, có khi giống như dù, không mang bay đến núi. Xa tít nghĩ đợi gì.

Đưa Ích Thư Ký đến Lựu Thủy.

Bãi cỏ trắng là quê hương cũ. Về hứng khởi chèo thuyền lênh đênh. Buổi sáng
con giọt sành kêu muôn đoạn. Không biết ai ở phòng Bích Vân.